

Bản án số: 211/2023/HS-ST
Ngày 25/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Hùng và ông Trần Xuân Bằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Kim Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 215/2023/TLST-HS, ngày 11/09/2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2023/QĐXXST-HS ngày 11/09/2023 đối với bị cáo:

Đoàn Đắc B, sinh năm 1989; HKTT: **Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Ninh**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đoàn Đắc H**, sinh năm 1959 và bà **Bùi Thị Đ**, sinh năm 1957; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con út. Vợ: **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1992; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/07/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố B**; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị **Nguyễn Thị Á**, sinh năm 1988; Nơi cư trú: **Khu T, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh**; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/02/2023, **Đoàn Đắc B** đi bộ một mình đến quán “Teen trà chanh” của chị **Nguyễn Thị Á** để uống nước. Do không có tiền tiêu xài cá nhân, **B** nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị **Á**. **B** nói với chị **Á** là chuyển cho **B** mấy triệu vào tài khoản, **B** sẽ trả chị **Á** tiền mặt và phí chuyển tiền. Chị **Á** đã đồng ý chuyển tiền cho **B**. Chị **Á** sử dụng tài khoản số 1027063802 mang tên **Nguyễn Thị Á**, mở tại **Ngân hàng V** và chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của **B**, với số tài khoản 0974273598 mang tên **Đoàn Đắc B** mở tại **Ngân hàng M**, cụ thể: **B** bảo chị **Á** chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản của **B**. Chị **Á** đã chuyển khoản cho **B** 1.000.000 đồng thành công. Sau đó, **B** tiếp tục nói với chị **Á**

chuyển tiếp tiền cho B mấy triệu nữa, chờ bạn mang tiền đến sẽ trả tiền và gửi thêm tiền phí, chị A đồng ý. Bằng bảo chị A chuyển 1.500.000 đồng. Chị A đã chuyển khoản cho B 1.500.000 đồng thành công. Bằng tiếp tục bảo chị A chuyển 2.000.000 đồng. Chị A đã chuyển khoản cho B 2.000.000 đồng thành công. Bằng bảo chị A chuyển tiếp 3.500.000 đồng. Chị A đã chuyển khoản cho B 3.500.000 đồng thành công. Tiếp đó, B bảo chị A chuyển 3.000.000 đồng. Chị A đã chuyển khoản cho B 3.000.000 đồng thành công. Bằng bảo chị A chuyển 4.000.000 đồng. Chị A đã chuyển khoản cho B 4.000.000 đồng thành công. B bảo chị A chuyển 300.000 đồng. Chị A đã chuyển khoản cho B 300.000 đồng thành công. Tổng cộng B bảo chị A chuyển khoản 07 lần với tổng số tiền là 15.300.000 đồng (mười năm triệu ba trăm nghìn đồng). Chị A đã chuyển khoản cho B tổng cộng số tiền là 15.300.000 đồng vào tài khoản của B. Khi chuyển khoản tiền cho B xong, chị A nhiều lần giục Bằng trả lại tiền mặt cho chị A nhưng Bằng không trả tiền. Đến 18 giờ 30 cùng ngày, B bảo chị A đưa B ra nhà bạn, để mượn tiền trả cho chị A nhưng mục đích của B là khi đến đoạn đường vắng sẽ bỏ chạy. Chị A tưởng thật đã lấy xe mô tô chở B ngồi sau, khi đi đến khu T, phường N, thành phố B thì B đã nhảy xuống xe mô tô bỏ chạy về phía nương cánh đồng. Khi đó, chị A có hô "cướp", B vẫn bỏ chạy và không có ai đuổi theo B. Sau đó chị A đã nhiều lần liên lạc với Bằng để đòi tiền nhưng không liên lạc được. Hiện nay B vẫn chưa trả tiền lại cho chị A.

Ngày 04/7/2023, chị Nguyễn Thị Á đã làm đơn trình báo, gửi Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Đoàn Đắc B.

Đến ngày 05/7/2023, Đoàn Đắc B đã đến Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật, tài liệu tạm giữ: Chị Nguyễn Thị Á tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an gồm: 01 tờ sao kê tài khoản số 1027063802 mang tên Nguyễn Thị Á mở tại Ngân hàng V, thể hiện việc chuyển tiền qua tài khoản ngày 06/02/2023; 02 đoạn video được trích xuất từ camera an ninh tại quán "Teen trà chanh" của nhà chị Á tại khu T, phường N, thành phố B ngày 06/02/2023.

Với nội dung vụ án như trên, bản Cáo trạng số: 170/CT-VKSTPBN, ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Đoàn Đắc B về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đoàn Đắc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là đúng người, đúng tội.

Bị hại chị Nguyễn Thị Á trình bày: Bị cáo Đoàn Đắc B đã nhờ chị chuyển tiền 07 lần, từ tài khoản của chị số 1027063802 mở tại Ngân hàng V vào tài khoản số 0974273598 mang tên Đoàn Đắc B, mở tại Ngân hàng M, với tổng số tiền: 15.300.000 đồng. Bằng nói sẽ trả chị bằng tiền mặt và phí chuyển tiền, do tin tưởng B nói thật nên đã đồng ý chuyển tiền vào tài khoản cho B. Lời khai nhận của bị cáo Đoàn Đắc B, tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với sự việc xảy ra ngày 06/02/2023. B đã lừa đảo chiếm đoạt tổng số tiền của chị là: 15.300.000 đồng. Đến nay Bằng chưa hoàn trả cho chị số tiền đã chiếm đoạt nêu trên. Nay chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của

Bằng theo quy định của pháp luật và buộc **B** phải trả lại cho chị số tiền: 15.300.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: **Đoàn Đắc B** từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/07/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị can; 01 đĩa DVD chứa đoạn 02 đoạn video được trích xuất từ camera tại **quán T tại khu T, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh** ngày 06/02/2023 là vật chứng của vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Buộc **Đoàn Đắc B** phải trả cho chị **Nguyễn Thị Á** số tiền: 15.300.000 đồng (Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo nhận tội, **B1** hại không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/02/2023, tại quán “Teen trà chanh” của chị **Nguyễn Thị Á**, sinh năm 1988 ở **khu T, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh**, **Đoàn Đắc B** nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị **Á** để lấy tiền ăn tiêu cá nhân, bằng cách **B** bảo chị **Á** chuyển khoản tiền từ tài khoản của chị **Á** vào tài khoản cá nhân của **B**, theo tài khoản số 0974273598 mang tên **Đoàn Đắc B**, mở tại **Ngân hàng M**. Sau đó sẽ trả chị **Á** bằng tiền mặt và phí chuyển tiền, làm cho chị **Á** tin tưởng là thật, chị **Á** đã 07 lần chuyển khoản tiền thành công cho **B** với tổng số tiền là 15.300.000 đồng (Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi chuyển tiền cho **B**, chị **Á** nhiều lần yêu cầu Bằng trả tiền nhưng Bằng không trả và đã ăn tiêu hết số tiền trên. Vì vậy, **Đoàn Đắc B** bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố B. Do vậy, cần phải xử lý kịp thời và có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung nộp Ngân sách Nhà nước, mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Á yêu cầu bị cáo Đoàn Đắc B phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt 15.300.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Buộc bị cáo Đoàn Đắc B phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Á số tiền: 15.300.000 đồng (Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng).

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị can; 01 đĩa DVD chứa đoạn 02 đoạn video được trích xuất từ camera tại quán T tại khu T, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh ngày 06/02/2023 là vật chứng của vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo (Có giấy chứng nhận số 64/GCN-HN.HCN ngày 13/9/2023, do UBND xã P, huyện L, tỉnh Bắc Bắc Ninh cấp). Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 136; Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Đắc B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: **Đ2** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/07/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 468; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo **Đoàn Đắc B** phải bồi thường cho chị **Nguyễn Thị Á** số tiền: 15.300.000 đồng (Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA; THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Đại